

LĐLĐ TỈNH HÒA BÌNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC

Số: 189 /CĐGD

V/v thông báo cấp 0,9% kinh phí
Công đoàn lần II năm 2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hòa Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Công đoàn các đơn vị, trường học.

Căn cứ nguồn kinh phí do Liên đoàn Lao động tỉnh Hòa Bình cấp cho Công đoàn Giáo dục, Thường trực Công đoàn Giáo dục thông báo đến công đoàn các đơn vị, trường học nội dung sau:

1/ Công đoàn Giáo dục Hòa Bình đã cấp 0,9% kinh phí hoạt động Công đoàn lần II năm 2014, đề nghị công đoàn các đơn vị, trường học giao dịch tại Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố để rút kinh phí chi cho hoạt động công đoàn của đơn vị mình (có danh sách thông báo và số liệu đính kèm)

2/ Công đoàn Giáo dục Hòa Bình cấp kinh phí hoạt động công đoàn bằng tiền mặt cho những đơn vị cách xa trung tâm các huyện và những đơn vị có số tài khoản Công đoàn bị lỗi do Kho bạc Nhà nước cấp nhầm mã quan hệ ngân sách (có danh sách kèm theo). Những đơn vị nhận kinh phí bằng tiền mặt về nhận kinh phí tại Thường trực Công đoàn ngành từ ngày **01/12/2014** (trước khi đi nhận tiền các đơn vị liên hệ trước với thường trực Công đoàn ngành theo số điện thoại: 0218.3854502)

Công đoàn Giáo dục Hòa Bình yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT CĐGDHB;
- Website ngành;
- Lưu VP, LTTH (08).



Hà Đức Hạnh

**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HOÀ BÌNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC**

**THÔNG BÁO
DANH SÁCH CẤP 0,9% KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN LẦN II NĂM 2014**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Đã cấp quý I,II/2014	Cấp quý III, IV/2014	Tổng cộng
1	THPT Lạc Thủy	7,000,000	12,000,000	19,000,000
2	THPT Tân Lạc	7,000,000	12,100,000	19,100,000
3	THPT Nguyễn Trãi - Lương Sơn	7,000,000	10,000,000	17,000,000
4	THPT Nam Lương Sơn	7,000,000	10,000,000	17,000,000
5	THPT Lạc Thủy B	7,000,000	10,000,000	17,000,000
6	THPT Mường Chiềng - Đà Bắc	4,000,000	6,000,000	10,000,000
7	THPT Thạch Yên - Cao Phong	3,000,000	5,000,000	8,000,000
8	THPT Kỳ Sơn	7,000,000	8,500,000	15,500,000
9	THPT Sào Báy - Kim Bôi	7,000,000	9,000,000	16,000,000
10	THPT 19-5 - Kim Bôi	7,000,000	9,000,000	16,000,000
11	THPT Yên Hoà - Đà Bắc	3,200,000	3,000,000	6,200,000
12	THPT Phú Cường - Kỳ Sơn	4,000,000	6,000,000	10,000,000
13	THPT Bắc Sơn - Kim Bôi	4,000,000	6,000,000	10,000,000
14	THPT Yên Thủy B	6,000,000	10,000,000	16,000,000
15	THPT Đà Bắc	6,000,000	7,500,000	13,500,000
16	THPT Cù Chính Lan - Lương Sơn	7,000,000	10,000,000	17,000,000
17	THPT Yên Thủy C	5,000,000	8,000,000	13,000,000
18	THPT Kim Bôi	8,000,000	12,000,000	20,000,000
19	THPT Yên Thủy A	8,000,000	12,000,000	20,000,000
20	THPT Lương Sơn	10,000,000	15,000,000	25,000,000
21	THPT Đoàn Kết - Tân Lạc	8,000,000	6,000,000	14,000,000
22	THPT Lạc Long Quân	9,000,000	15,000,000	24,000,000
23	THPT Mường Bi - Tân Lạc	6,000,000	8,000,000	14,000,000
24	THPT Lạc Sơn	8,500,000	12,000,000	20,500,000
25	THPT Cộng Hòa - Lạc Sơn	8,000,000	9,000,000	17,000,000
26	THPT Quyết Thắng - Lạc Sơn	5,000,000	6,000,000	11,000,000
27	THPT Thanh Hà - Lạc Thủy	6,000,000	4,000,000	10,000,000
28	THPT Hoàng Văn Thụ	20,000,000	25,000,000	45,000,000
29	THPT Mai Châu A	9,000,000	11,000,000	20,000,000
30	THPT Mai Châu B	5,000,000	5,000,000	10,000,000
31	THPT Công Nghiệp	13,000,000	17,000,000	30,000,000
32	THPT Cao Phong	6,500,000	12,000,000	18,500,000
33	PTDTNT tỉnh	14,000,000	20,000,000	34,000,000
34	THPT Lạc Thủy C	5,000,000	9,000,000	14,000,000
35	THPT Ngô Quyền	5,500,000	7,500,000	13,000,000
36	THPT Đại Đồng - Lạc Sơn	6,000,000	6,000,000	12,000,000
37	THPT Lũng Vân - Tân Lạc	3,000,000	3,000,000	6,000,000
38	PTDTNT Cao Phong	4,000,000	7,500,000	11,500,000
39	DTNT Lạc Thủy	3,500,000	5,000,000	8,500,000
40	DTNT Mai Châu	5,000,000	8,500,000	13,500,000
41	DTNT Lạc Sơn	5,000,000	5,500,000	10,500,000
42	DTNT Kim Bôi	5,000,000	5,500,000	10,500,000

43	DTNT Tân Lạc	5,000,000	8,500,000	13,500,000
44	DTNT Đà Bắc	5,000,000	4,000,000	9,000,000
45	DTNT Pà Cò - Mai Châu	4,000,000	4,000,000	8,000,000
46	PTDTNT Yên Thủy	4,000,000	4,000,000	8,000,000
47	PTDTNTLX Mường Chiềng	4,000,000	6,000,000	10,000,000
48	TT GDTX Tỉnh	4,500,000	5,500,000	10,000,000
49	TTGDTX Yên Thủy	5,000,000	4,000,000	9,000,000
50	TTGDTX Kim Bôi	3,000,000	3,500,000	6,500,000
51	TTGDTX Đà Bắc	3,500,000	4,500,000	8,000,000
52	TTGDTX Lạc Thủy	4,500,000	5,000,000	9,500,000
53	TTGDTX Cao phong	3,000,000	3,000,000	6,000,000
54	TTGDTX Kỳ Sơn	3,000,000	3,000,000	6,000,000
55	TTGDTX Lương Sơn	3,000,000	5,000,000	8,000,000
56	TTGDTX Thành Phố	3,500,000	5,500,000	9,000,000
57	TTGDTX Lạc Sơn	4,000,000	4,000,000	8,000,000
58	TT Ngoại ngữ - Tin học	4,000,000	3,000,000	7,000,000
59	TTGDTX Mai Châu	4,000,000	4,000,000	8,000,000
60	TTGDTX Tân Lạc	4,000,000	4,000,000	8,000,000
61	Trường CDSP	25,000,000	25,000,000	50,000,000
62	TT Kỹ thuật tổng hợp HN tỉnh	4,500,000	4,500,000	9,000,000
63	TH Kinh tế - Kỹ-thuật	12,000,000	20,000,000	32,000,000
64	Công đoàn cơ quan Sở GD&ĐT	14,000,000	15,000,000	29,000,000
65	CD trường THCS và THPT Ngọc Sơn		2,000,000	2,000,000
66	Công ty sách và thiết bị trường học			
	Cộng	410,700,000	535,600,000	946,300,000

NGƯỜI LẬP BIỂU



Lê Thị Thúy Hương

CHỦ TỊCH



Hà Đức Hạnh

**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HOÀ BÌNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC**

**THÔNG BÁO
CẤP BẰNG TIỀN MẶT 0,9% KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN LẦN II NĂM 2014**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Đã cấp quý I,II/2014	Cấp quý III, IV/2014	Tổng cộng
1	THPT Đà Bắc	6,000,000	7,500,000	13,500,000
2	THPT Nam Lương Sơn	7,000,000	10,000,000	17,000,000
3	THPT Mường Chiềng - Đà Bắc	4,000,000	6,000,000	10,000,000
4	THPT Sào Báy - Kim Bôi	7,000,000	9,000,000	16,000,000
5	THPT Yên Hoà - Đà Bắc	3,200,000	3,000,000	6,200,000
6	THPT Phú Cường - Kỳ Sơn	4,000,000	6,000,000	10,000,000
7	THPT Bắc Sơn - Kim Bôi	4,000,000	6,000,000	10,000,000
8	THPT Cù Chính Lan - Lương Sơn	7,000,000	10,000,000	17,000,000
9	THPT Yên Thủy C	5,000,000	8,000,000	13,000,000
10	THPT Đoàn Kết - Tân Lạc	8,000,000	6,000,000	14,000,000
11	THPT Cộng Hòa - Lạc Sơn	8,000,000	9,000,000	17,000,000
12	THPT Quyết Thắng - Lạc Sơn	5,000,000	6,000,000	11,000,000
13	THPT Thanh Hà - Lạc Thủy	6,000,000	4,000,000	10,000,000
14	THPT Mai Châu B	5,000,000	5,000,000	10,000,000
15	THPT Lạc Thủy C	5,000,000	9,000,000	14,000,000
16	THPT Đại Đồng - Lạc Sơn	6,000,000	6,000,000	12,000,000
17	THPT Lũng Vân - Tân Lạc	3,000,000	3,000,000	6,000,000
18	DTNT Tân Lạc	5,000,000	8,500,000	13,500,000
19	DTNT Đà Bắc	5,000,000	4,000,000	9,000,000
20	DTNT Pà Cò - Mai Châu	4,000,000	4,000,000	8,000,000
21	PTDTNTLX Mường Chiềng	4,000,000	6,000,000	10,000,000
22	TTGDTX Lương Sơn	3,000,000	5,000,000	8,000,000
23	TTGDTX Tân Lạc	4,000,000	4,000,000	8,000,000
24	PTDTNT Yên Thủy	4,000,000	4,000,000	8,000,000
25	TT Kỹ thuật tổng hợp HN tỉnh	4,500,000	4,500,000	9,000,000
26	CĐ trường THCS và THPT Ngọc Sơn		2,000,000	2,000,000
	Cộng	126,700,000	155,500,000	282,200,000

NGƯỜI LẬP BIỂU



Lê Thị Thúy Hương

CHỦ TỊCH



Hà Đức Hạnh